

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 480/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Mỹ L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: **Số B, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Tháp.**

Nơi ở hiện nay: Khu vực **T, Trường tiểu học T1, phường T, thành phố Cần Thơ.**

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Tấn Đ**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: **Số B, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/6/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị **Võ Thị Mỹ L** và anh **Nguyễn Tấn Đ**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị **Võ Thị Mỹ L** và anh **Nguyễn Tấn Đ** tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

- Giao con chung **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh ngày 01/4/2009 và **Nguyễn Giao B**, sinh ngày 04/3/2013 cho anh **Nguyễn Tấn Đ** tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

- Chị **Võ Thị Mỹ L** không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị **Võ Thị Mỹ L** tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010877 ngày 25/6/2026 Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị **Võ Thị Mỹ L** được nhận lại 150.000 đồng.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 7 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Đồng Tháp;
- UBND xã Lấp Vò, (trước đây là xã Bình Thành, huyện Lấp Vò), tỉnh Đồng Tháp; (GCNKH số 58 ngày 18/5/2009);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (kx).

THẨM PHÁN

Bùi Thị Kim Xuyên